

Số: 19

Ngày 18/5/2026

Bản tin hàng tuần

phát hành ngày thứ Hai

TÓM TẮT

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 19 có các nội dung đáng chú ý sau:

- *Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quản lý chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.*
- *Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030.*
- *Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.*
- *Văn bản dự thảo: Dự thảo Nghị định về mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.*
- *Giải đáp pháp luật: Quy định về dạy thêm và học thêm.*

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

[Nghị định số 145/2026/NĐ-CP](#) ngày 05/5/2026 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý tài chính, đánh giá và xếp loại doanh nghiệp đối với Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam. Văn bản áp dụng cho hai tổ chức này, Bộ Tài chính với vai trò cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Việc quản lý tài chính phải tuân thủ quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, đồng thời trong trường hợp có khác biệt giữa các văn bản hướng dẫn thì áp dụng Nghị định này.

Về hoạt động đầu tư, Nghị định yêu cầu Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện đầu tư theo đúng quy định pháp luật và đặc biệt phải xác định, kiểm soát các nguy cơ xung đột lợi ích trước khi triển khai đầu tư. Các quyết định đầu tư phải được báo cáo và xin ý kiến cấp có thẩm quyền nhằm bảo đảm tính minh bạch, an toàn và hiệu quả trong quản lý vốn nhà nước.

Nghị định quy định chi tiết các nguồn thu. Doanh thu bao gồm doanh thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ, hoạt động tài chính và đầu tư vốn vào công ty con. Ngoài các hoạt động truyền

thống như giao dịch chứng khoán, lưu ký và thanh toán, Nghị định còn bổ sung các nguồn thu liên quan đến thị trường các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon, cho thấy định hướng mở rộng phạm vi hoạt động của thị trường tài chính trong thời gian tới.

Việc quản lý chi phí thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhà nước và pháp luật thuế. Riêng Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam được phép tính vào chi phí một số khoản đặc thù như trích lập Quỹ phòng ngừa rủi ro nghiệp vụ hoặc chi phí liên quan đến hoạt động chuyển quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch.

Nghị định cũng quy định việc đánh giá và xếp loại doanh nghiệp dựa trên các tiêu chí áp dụng cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Khi đánh giá hiệu quả hoạt động, các yếu tố khách quan như biến động thị trường, thay đổi chính sách của Nhà nước, quy mô giao dịch chứng khoán, số lượng thành viên hay khối lượng giao dịch phát sinh có thể được loại trừ để bảo đảm việc đánh giá phản ánh đúng năng lực quản trị và điều hành của doanh nghiệp.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 22/6/2026 và được áp dụng từ năm tài chính 2026. Nghị định số 59/2021/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày này.

CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ THÁO GỠ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHO CÁC DỰ ÁN TỒN ĐỘNG KÉO DÀI

Ngày 07/5/2026, Chính phủ ban hành [Nghị định số 147/2026/NĐ-CP](#) hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài theo Nghị quyết 29/2026/QH16 của Quốc hội. Nghị định tập trung xử lý các dự án có sai phạm về đất đai, giao đất, cho thuê đất hoặc cấp giấy chứng nhận không đúng quy định trước khi Luật Đất đai 2024 có hiệu lực.

Nghị định hướng dẫn xử lý các dự án đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy định. Theo đó, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan có trách nhiệm rà soát tính phù hợp của dự án với quy hoạch, sau đó tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất. Sau khi được điều chỉnh, cơ quan quản lý đất đai sẽ cập nhật hồ sơ địa chính, cấp đổi hoặc xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận đã cấp. Nhà đầu tư đồng thời phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính bổ sung về tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định.

Nguyên tắc xác định giá đất và khoản tiền phải nộp bổ sung khi điều chỉnh mục đích sử dụng đất sang đất ở cũng được xác định trong Nghị định. Khoản chênh lệch được tính dựa trên sự khác nhau giữa giá trị đất theo mục đích mới và giá trị đất theo mục đích cũ tại thời điểm điều chỉnh. Trường hợp số tiền đã nộp trước đây lớn hơn số tiền tính

lại thì Nhà nước không hoàn trả phần chênh lệch. Quy định này nhằm bảo đảm tính minh bạch và hạn chế thất thoát ngân sách.

Đối với các dự án vi phạm trong lựa chọn nhà đầu tư hoặc quản lý, sử dụng đất, Nghị định cho phép tiếp tục giao đất hoặc cho thuê đất nếu dự án đáp ứng điều kiện về quy hoạch, quốc phòng, an ninh và năng lực của nhà đầu tư. Sở Tài chính sẽ chủ trì rà soát và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định. Sau khi được chấp thuận, các cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư, đất đai để dự án được triển khai trở lại.

Ngoài ra, Nghị định còn quy định việc xử lý các dự án đầu tư trên khu đất mà Nhà nước đã thu hồi không đúng trường hợp pháp luật quy định.

Một điểm đáng chú ý khác là cơ chế xử lý tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí đầu tư mà nhà đầu tư đã bỏ ra trước đó. Nếu nhà đầu tư đủ điều kiện tiếp tục thực hiện dự án thì khoản chi này được xử lý theo quy định về tiền sử dụng đất và tiền thuê đất. Ngược lại, nếu nhà đầu tư không đủ năng lực để tiếp tục dự án thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét hoàn trả chi phí đã ứng trước từ ngân sách địa phương.

BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

[Nghị định số 148/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 12/5/2026, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 72/2015/NĐ-CP về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, nhằm tăng cường hiệu quả

quản lý trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển mạnh của môi trường mạng.

Một trong những nội dung đáng lưu ý được Nghị định bổ sung là khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng.

Đồng thời, Nghị định cũng nhấn mạnh sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền với Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trong công tác định hướng truyền thông; Ban Chỉ đạo 35 Trung ương trong công tác đấu tranh, phản bác các thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc vận động, huy động các nguồn lực tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao chủ trì hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của các bộ, cơ

quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam; xây dựng cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại.

Nghị định bổ sung Điều 23a, xác định trách nhiệm của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí. Đó là tổ chức sản xuất các sản phẩm thông tin báo chí, truyền thông; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bản tin đa ngôn ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trên các nền tảng truyền thông số về nội dung thông tin đối ngoại. Đồng thời, thúc đẩy hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài để tăng cường quảng bá, phát hành các sản phẩm thông tin đối ngoại chính thức của Việt Nam.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026 - 2030 được phê duyệt tại [Quyết định số 732/QĐ-TTg](#) ngày 24/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Mục tiêu của Chương trình là lấy phòng ngừa làm trọng tâm; gắn công tác phòng, chống mại dâm với thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe, việc làm, giảm nghèo, bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội; quản lý hiệu quả địa bàn và môi trường mạng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; góp phần

giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Chương trình đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Đó là hoàn thiện thể chế, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm; phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; đấu tranh, triệt phá và xử lý các vi phạm trong phòng, chống mại dâm.

Chương trình phấn đấu đến năm 2030, 100% tỉnh, thành phố ban hành các văn bản theo thẩm quyền để bảo đảm triển khai, thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm; 95% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm được rà soát, phân loại, đưa vào diện quản lý được kiểm tra ít nhất một lần; 80% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm cấp tỉnh và 60% đội ngũ cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ phù hợp.

HỖ TRỢ 400.000 ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Đây là một trong những nội dung của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 được phê duyệt tại [Quyết định số 777/QĐ-TTg](#) ngày 30/4/2026.

Cũng theo Chương trình, việc hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đạt mục tiêu 100% địa bàn

sau đây được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất: Thôn đã có điện thuộc xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn đã có điện thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn lại; thôn đã có điện thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; nhà giàn trên biển.

Về hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông bắt buộc, phấn đấu 100% đối tượng sử dụng theo quy định được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông bắt buộc.

Về hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập, phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên phạm vi cả nước có nhu cầu được hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất hoặc dịch vụ viễn thông di động mặt đất. Phấn đấu 100% các đối tượng chính sách đặc biệt sau đây có nhu cầu được hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất: Cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; trạm y tế xã; điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo. Phấn đấu 100% điểm cộng đồng tại địa

bản sau đây chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và dịch vụ Internet băng rộng cố định mặt đất được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông cố định vệ tinh tầm thấp: Thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn lại; thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo. 100% ngư dân trên tàu, thuyền Việt Nam đánh bắt trên biển có nhu cầu được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông di động hàng hải.

QUY CHẾ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Quy chế này được ban hành kèm theo [Quyết định số 20/2026/QĐ-TTg](#) của Thủ tướng Chính phủ ngày 29/4/2026.

Hệ thống thông tin quản lý chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) là nền tảng số quản lý thống nhất, toàn bộ hoạt động xây dựng VBQPPL, bao gồm việc xây dựng, triển khai Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm, thực hiện quy trình và kết quả xây dựng từng văn bản quy phạm pháp luật.

Theo Quy chế, Hệ thống này có chức năng số hóa toàn bộ quy trình xây dựng văn bản VBQPPL; theo dõi, đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ trong quy

trình xây dựng VBQPPL; lưu trữ, chia sẻ, khai thác thông tin, hồ sơ chính sách, hồ sơ dự án, dự thảo VBQPPL (hồ sơ dự án) của từng giai đoạn trong quy trình xây dựng VBQPPL; tổng hợp, báo cáo về tình hình, kết quả xây dựng VBQPPL trong phạm vi Hệ thống.

Thông tin về hồ sơ dự án trên Hệ thống phải được thực hiện cập nhật kịp thời, đúng tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL. Cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm về tính kịp thời, đầy đủ, chính xác của thông tin, tài liệu, hồ sơ dự án do mình đăng tải trên Hệ thống.

Thông tin, tài liệu, hồ sơ dự án được cập nhật trên Hệ thống phải bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, chính xác và thống nhất với các thông tin, tài liệu, hồ sơ dự án theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL; đúng tình trạng xử lý của tài liệu, hồ sơ dự án trong từng giai đoạn của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Tư pháp quản lý tập trung, thống nhất tất cả tài khoản truy cập Hệ thống.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA TÌNH HÌNH MỚI

Ngày 08/5/2026 Thủ tướng Chính phủ ra [Chỉ thị số 18/CT-TTg](#) về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Chỉ thị nêu rõ việc nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp cơ sở được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với năng lực quản trị, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nghiêm túc quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xây dựng kế hoạch, giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với đặc thù của địa bàn, vùng, miền, khu vực, hoàn thành trong tháng 5/2026. Đi đôi với đó là rà soát, đánh giá chất lượng, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí theo yêu cầu vị trí việc làm, hoàn thành trong tháng 6/2026. Đồng thời, sắp xếp cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã bảo đảm “đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng địa bàn”, phát huy năng lực, sở trường; triệt để phân công, điều động các lãnh đạo, quản lý cấp phó đang vượt quy định của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về cấp xã; triển khai đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; tinh giản biên chế đối với những người năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm; tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực cho các cơ quan, đơn vị tại chính quyền địa phương cấp xã; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng,

tập huấn cho cán bộ, công chức theo yêu cầu vị trí việc làm, gắn với thực tiễn của địa bàn; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức. Bên cạnh đó là yêu cầu bố trí kinh phí, đầu tư bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng số, trang thiết bị làm việc của cơ quan, đơn vị...

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành bảo đảm liên thông, kết nối đồng bộ từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp xã; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý cán bộ và thực thi công vụ, số hóa quản lý cán bộ, gắn chuyển đổi số với công tác cán bộ.

Bộ Xây dựng được giao xây dựng các chính sách nhà ở xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức có khó khăn về nhà ở, hoàn thành trong Quý III năm 2026.

THỰC HIỆN QUYẾT LIỆT CÁC GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH, NGĂN CHẶN, XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Ngày 05/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ra [Công điện số 38/CD-TTg](#) về tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT).

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành địa phương quyết liệt chỉ đạo các lực lượng chức năng ra quân, tập trung nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện ngay các biện pháp cần thiết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên phạm vi toàn quốc từ ngày 07/5/2026 đến ngày 30/5/2026, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật và xử lý nghiêm các vi phạm theo tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ liên quan tập trung xác minh, điều tra, khởi tố các vụ án xâm phạm nghiêm trọng quyền tác giả, quyền liên quan, nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý, trọng tâm là triệt phá các website và tổ chức điều hành website vi phạm bản quyền trực tuyến có lượng truy cập lớn, tập trung vào nền tảng lưu trữ và phát hành phim, âm nhạc, trò chơi điện tử di động, chương trình truyền hình lậu bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao được yêu cầu đẩy mạnh kiểm sát, xét xử các vụ án về sở hữu trí tuệ, tập trung điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án điển hình để tạo tính răn đe. Số vụ việc vi phạm nghiêm trọng được xử lý phải tăng tối thiểu 20% so với tháng 5/2025.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra ngay việc chấp hành quy định bản quyền chương trình máy tính tại doanh nghiệp và bản quyền phim, âm nhạc, trò chơi

điện tử trên môi trường mạng. Bộ Công Thương và UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vụ vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp và hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Chỉ tiêu tương tự, tăng ít nhất 20% số vụ xử lý so với tháng 5 năm 2025. Bộ Tài chính chỉ đạo lực lượng hải quan tăng cường kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu qua biên giới, chủ động tạm dừng làm thủ tục hải quan khi có căn cứ rõ ràng về hàng hóa giả mạo SHTT. Số vụ tạm dừng thông quan và bị xử lý cũng phải tăng ít nhất 20% so với tháng 5 năm 2025.

Các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp và cộng đồng nhận diện, phòng, chống hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Công điện cũng nêu rõ Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố khẩn trương thành lập ngay Tổ công tác liên ngành tại địa phương, do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố làm Tổ trưởng, quyết liệt chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn phối hợp chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật và tại Công điện này.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

PHÂN CẤP THẨM QUYỀN CHỨNG NHẬN LÃNH SỰ VÀ HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ

[Thông tư số 03/2026/TT-BNG](#) ngày 06/5/2026 của Bộ Ngoại giao quy định về việc phân cấp thẩm quyền chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nhằm tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

Thông tư xác định rõ phạm vi phân cấp, trách nhiệm của các cơ quan liên quan và nguyên tắc thực hiện, bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước nhưng vẫn tăng tính chủ động cho địa phương. Đồng thời, việc phân cấp phải đi đôi với trách nhiệm giải trình, bảo đảm đúng quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân.

Thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự được phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, gồm Hà Tĩnh, Lào Cai, Huế, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Phú Thọ, Quảng Trị, Quảng Ninh và Đồng Nai được phân cấp thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự. Các địa phương này có trách nhiệm hướng dẫn người dân chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, thu phí và chuyển hồ sơ đến Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết. Sau khi có kết quả, cơ quan địa phương sẽ trả lại cho tổ chức, cá nhân và giải

thích trong trường hợp hồ sơ bị từ chối.

Bên cạnh đó, Thông tư phân cấp toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự cho Ủy ban nhân dân các thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đăng tải thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của mình và niêm yết tại nơi tiếp nhận hồ sơ về việc thực hiện thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự trong phạm vi được phân cấp. Cục Lãnh sự có trách nhiệm đăng tải thông tin về danh sách địa phương được phân cấp, phạm vi phân cấp và thời điểm bắt đầu thực hiện thẩm quyền tương ứng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

Ngoài ra, Thông tư quy định cơ chế điều chỉnh, thu hẹp, chấm dứt hoặc mở rộng phạm vi phân cấp dựa trên kết quả thực hiện tại địa phương. Những tiêu chí được xem xét gồm mức độ tuân thủ pháp luật, chất lượng giải quyết hồ sơ, kết quả kiểm tra giám sát, khả năng bảo đảm cơ sở vật chất, nhân sự và an toàn dữ liệu. Nếu địa phương xảy ra sai phạm hoặc không đáp ứng điều kiện cần thiết, Bộ Ngoại giao có thể thu hẹp hoặc chấm dứt việc phân cấp.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 09/5/2026.

BỘ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ TẢI TRỌNG, KHỔ GIỚI HẠN CỦA ĐƯỜNG BỘ

[Thông tư 19/2026/TT-BXD](#) ngày 08/5/2026 của Bộ Xây dựng được ban hành nhằm sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư 12/2025/TT-BXD về tải trọng, khổ giới hạn đường bộ, việc lưu hành xe quá tải, xe quá khổ, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng và cấp giấy phép lưu hành xe.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/7/2026. Riêng việc cấp và gắn mã QR trên giấy phép lưu hành xe được áp dụng từ ngày 01/01/2027.

Một trong những nội dung đáng chú ý của Thông tư là quy định cụ thể hơn về việc xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ. Đối với hàng hóa đã được đóng gói thành bao, kiện, thùng hoặc cuộn thì việc xếp hàng thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất và phải được chằng buộc an toàn. Đối với rơ moóc và sơ mi rơ moóc không chở container, chiều cao xếp hàng phải tuân thủ giới hạn theo quy định và bảo đảm hàng hóa được cố định chắc chắn, không rơi vãi trong quá trình vận chuyển.

Theo Thông tư này, chiều dài hàng hóa không được vượt quá 1,1 lần chiều dài toàn bộ của xe, đồng thời không vượt quá 20 mét và không vượt phía trước hoặc phía sau xe quá 10% chiều dài toàn bộ của phương tiện. Quy định này nhằm tăng cường kiểm soát an toàn giao thông và hạn chế nguy cơ tai nạn do chở hàng quá kích thước cho phép.

Đối với việc vận chuyển hàng rời, vật liệu xây dựng và phế thải, Thông tư yêu cầu phải che đậy kín để bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn giao thông. Ngoài ra, thời hạn hiệu lực của giấy phép lưu hành xe phải phù hợp với thời hạn kiểm định kỹ thuật và thời gian sử dụng của báo cáo khảo sát tuyến đường.

Thông tư bổ sung và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép lưu hành xe đối với cả phương tiện trong nước và nước ngoài. Thời gian giải quyết hồ sơ được quy định rõ, trong đó cơ quan có thẩm quyền phải thẩm định và cấp phép trong vòng 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Một điểm mới quan trọng là cơ quan cấp phép được sử dụng lại báo cáo khảo sát và báo cáo gia cường công trình đường bộ trong thời hạn từ 06 đến 09 tháng đối với các phương tiện có thông số tương đương hoặc nhỏ hơn xe đã được cấp phép trước đó trên cùng tuyến đường. Quy định này giúp giảm thời gian, chi phí khảo sát cho doanh nghiệp vận tải và tạo thuận lợi cho hoạt động vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.

Thông tư tăng cường trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe thông qua việc áp dụng mã QR trên giấy phép để phục vụ tra cứu và kiểm tra thông tin.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ VỀ SÁT HẠCH, CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE; CẤP, SỬ DỤNG GIẤY PHÉP LÁI XE QUỐC TẾ

Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 12/2025/TT-BCA quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế do Bộ Công an soạn thảo.

Nội dung của dự thảo gồm các quy định về sát hạch, cấp, đổi, cấp lại, thu hồi, sử dụng giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; mẫu giấy phép lái xe, mẫu giấy phép lái xe quốc tế.

Việc sát hạch gồm 3 phần: sát hạch lý thuyết, sát hạch thực hành lái xe trong hình và sát hạch thực hành lái xe trên đường.

Nội dung sát hạch lý thuyết được thực hiện trên máy tính bao gồm các câu hỏi liên quan đến quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; kỹ thuật lái xe; nội dung liên quan đến cấu tạo và sửa chữa thông thường (đối với hạng B1 và hạng B trở lên); đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng, chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông; kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (đối với hạng B1, B trở lên); nội dung liên quan đến vận tải đường bộ (đối với hạng C1 trở lên);

Phần sát hạch lái xe trong hình và trên đường được dự thảo Thông tư quy định cụ thể hình thức sát hạch, phương pháp chấm điểm và các bài sát hạch tương ứng đối với từng hạng giấy phép lái xe mô tô, ô tô và xe có kéo rơ-moóc. Việc chấm điểm được thực hiện bằng phương pháp

trực tiếp hoặc kết hợp với thiết bị chấm điểm tự động tùy theo từng hạng xe.

Trình tự sát hạch được thực hiện từ lý thuyết đến thực hành. Đối với mô tô, sát hạch lý thuyết và hai bài thực hành. Đối với ô tô, sát hạch lý thuyết, thực hành trong hình và thực hành trên đường.

Dự thảo Thông tư quy định thí sinh dự sát hạch lái xe hạng A1, A có giấy phép lái xe ô tô còn hiệu lực được miễn sát hạch lý thuyết.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ TUYỂN DỤNG, QUẢN LÝ NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM LÀM VIỆC CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Bộ Ngoại giao chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định quy định về tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

Dự thảo Nghị định quy định về việc tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo khoản 3 Điều 150 của Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2025/QH15.

Dự thảo Nghị định đặt ra các nguyên tắc bảo đảm tuân thủ pháp luật Việt Nam, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Theo dự thảo, khi có nhu cầu tuyển dụng người lao động Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải thực hiện đăng tải công khai

thông tin tuyển dụng người lao động Việt Nam trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia hoặc các cổng thông tin việc làm hợp pháp khác hoặc trang thông tin điện tử chính thức của tổ chức, đồng thời thông báo bằng văn bản trực tiếp hoặc trực tuyến đến cơ quan, tổ chức quản lý.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ký kết hợp đồng lao động với người lao động Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải thông báo bằng văn bản trực tiếp hoặc trực tuyến cho cơ quan, tổ chức quản lý, trong đó ghi rõ họ và tên, số căn cước, vị trí việc làm.

Cơ quan, tổ chức quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài có trách nhiệm tiếp nhận đề nghị hỗ trợ việc tuyển dụng người lao động Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổ chức các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài; tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam.

Ngoài ra, dự thảo quy định các hành vi vi phạm về quản lý lao động có thể bị xử phạt hành chính, trong đó người lao động vi phạm có thể bị phạt từ 1 đến 5 triệu đồng, tùy mức độ vi phạm.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm như thế nào trong nhà trường?

Trả lời: [Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT](#) được ban hành ngày 31/3/2026 để sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 về dạy thêm, học thêm,.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15/5/2026, trong đó [Điều 2](#) nêu rõ mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 tiết/tuần. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng đăng ký học thêm theo quy định có nhu cầu học thêm vượt quá 02 tiết/tuần, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định cho phép điều chỉnh thời lượng tổ chức dạy thêm theo đề nghị của Hiệu trưởng hoặc

Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường.

2. Hỏi: Tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh phải đáp ứng những yêu cầu nào?

Trả lời: Theo [khoản 1, Điều 3](#) Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT quy định các yêu cầu sau đây đối với tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh:

- Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Công khai, cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối

lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm để bảo đảm sự tham gia giám sát của học sinh, gia đình và cộng đồng xã hội.

3. Hỏi: *Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm điều kiện gì?*

Trả lời: Theo [khoản 3, Điều 3](#) Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT, giáo viên đang dạy học tại các nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải tuân thủ quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định, có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng về môn học, địa điểm, hình thức dạy thêm, mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng ký kinh doanh cơ sở dạy

thêm, thời gian tham gia dạy thêm trước khi bắt đầu và cập nhật kịp thời khi có thay đổi đối với các nội dung đã báo cáo, bảo đảm minh bạch, phòng ngừa xung đột lợi ích trong hoạt động dạy thêm.

4. Hỏi: *Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo nguyên tắc nào?*

Trả lời: [Điều 9](#) Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT quy định việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm được thực hiện theo nguyên tắc công khai, khách quan, đúng thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, tái phạm hoặc có hành vi ép buộc, trục lợi trong hoạt động dạy thêm, học thêm./.